

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp sát vùng giáp ranh

Thị trường tiếp tục tiến lên trong phiên giao dịch ngày hôm nay và ngày càng áp sát gần hơn với ngưỡng cản 1,300. Thanh khoản tiếp tục duy trì khá tốt dù có sự phân hóa diễn ra giữa các nhóm ngành và thiếu vắng dòng dẫn dắt. Sau phiên mua ròng hôm qua, khối ngoại đã quay lại bán ròng, với lực bán tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.42 điểm (+0.34%), đạt 1292.98 điểm; HNX-Index tăng 0.23 điểm(+0.1%), đạt 238.02 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 18.76 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 936.3 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại quay trở lại bán ròng 395 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, MWG và VCB.

VHM (+3.71%), TCB (+1.72%), GVR (+2.21%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Ở chiều ngược lại, FPT (-0.69%), HVN (-2.07%), LPB (-1.09%) là ba mã lấy đi nhiều điểm của thị trường.

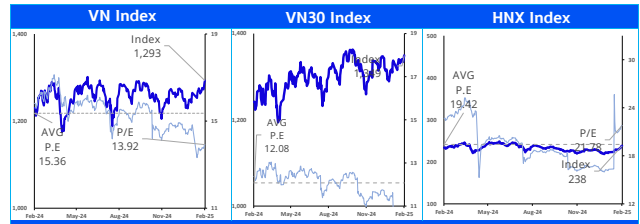
Nguyên vật liệu, Vận tải, Bất động sản là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: GVR, ACV, VHM.

Góc nhìn kỹ thuật: Trong xu hướng ngắn hạn, thị trường tiếp diễn tăng về vùng 1,300 với thanh khoản duy trì trên mức trung bình. Tuy nhiên, nền đóng cửa cho thấy trạng thái của chỉ số có sự chững lại khi chạm gần mức kháng cự này. Chỉ báo EMA20 duy trì hướng lên cho thấy xu hướng của thị trường đang được cải thiện. Trong kịch bản tích cực, lực cầu cần tiếp tục gia tăng để hỗ trợ VN-index trong lần kiểm định này.

Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo cùng thanh khoản cải thiện theo chiều tăng, giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và tạo đà VN-Index tiến đến vượt đỉnh cũ 1,300.

Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục điều chỉnh giảm cùng thân nến rộng. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,230 - 1,250 điểm. Đây là vùng điểm hỗ trợ mạnh trên cả đồ thị ngày và tuần.

Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng trading sideway đi lên chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,230 - 1,250 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,293	0.3	3.5	5.1	13.9	1.7	5,378,554
VN30 Index	1,349	0.4	2.5	8.7	10.9	1.6	3,734,279
VN Midcap	1,973	0.1	6.3	8.7	17.3	1.5	1,020,769
VN Smallcap	1,506	0.1	5.7	5.2	19.3	1.1	280,485
HNX Index	238	0.1	7.4	1.9	21.8	1.6	323,311
UpCom	100	0.7	7.8	10.5	13.4	1.8	1,568,424

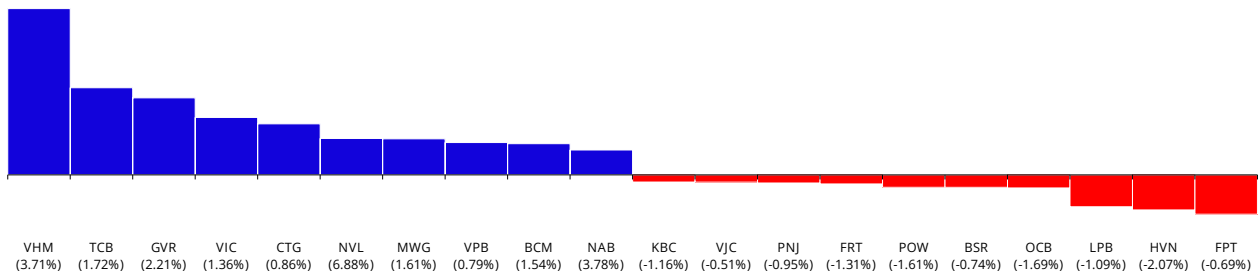
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.8	-0.6	-4.8	1.2	25.5	3.3	123,964
Bảo hiểm	0.5	8.5	10.6	27.6	17.0	1.7	55,744
Bất động sản	1.5	3.1	1.5	-10.8	13.8	1.1	694,542
CNTT	-0.7	-4.3	-5.9	55.7	27.1	5.7	229,054
Dầu khí	-0.3	7.3	42.7	10.5	23.6	2.6	68,298
Dịch vụ tài chính	0.0	8.3	3.1	-0.1	20.4	1.6	199,170
Tiền ích	-0.1	2.2	1.2	-6.0	19.3	1.9	292,809
Du lịch và Giải trí	-1.3	1.6	-2.2	31.5	13.6	10.2	125,991
Hàng & DV CN	-0.1	5.0	3.6	9.6	13.8	1.6	150,493
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	1.2	-2.9	9.1	14.6	1.8	60,292
Hóa chất	1.9	9.2	4.0	12.6	76 nghìn 1	2.1	239,765
Ngân hàng	0.3	4.6	4.3	9.8	9.1	1.5	2,209,492
Ô tô và phụ tùng	0.2	4.6	3.5	-4.4	22.7	1.2	14,897
Tài nguyên Cơ bản	0.3	0.3	-1.2	-3.0	16.6	1.3	216,752
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.2	0.7	-2.0	-3.1	20.3	2.5	423,809
Truyền thông	-1.4	10.9	16.4	83.5	21.2	1.8	3,469
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	7.4	9.7	7.1	24.4	1.5	138,288
Y tế	1.0	1.3	1.3	13.7	18.7	2.2	40,630

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	-0.2	-0.9	-2.2	0.3	-1.4	2.8
USD/JPY	150	-0.8	-1.6	-3.4	-3.3	-4.4	0.2
USD/CNY	7	-0.2	-0.3	-0.1	0.3	-0.5	1.0
KRW/USD	1,439	-0.2	-0.6	-0.1	2.8	-2.2	7.6
EUR/USD	1	-0.1	0.3	-0.2	1.1	-0.8	3.6
USD/VND	25,530	0.0	0.2	0.8	0.4	0.2	4.1
Dầu Thô	72	-0.1	1.1	-7.3	4.8	0.6	-7.7
Xăng	237	13.6	13.5	12.2	15.9	18.4	4.1
Khí đốt	4	-1.3	18.5	7.0	32.4	16.3	168.1
Than	104	2.6	-1.0	-11.7	-26.7	-17.4	-13.5
Vàng	2,954	0.7	0.9	9.1	11.4	12.5	45.9
Thép cuộn	3,431	-0.1	0.3	-0.9	-2.8	-1.2	-15.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
 ☎ (84-28) 6299 - 7751
 ✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- KPF – Dịch vụ tài chính:** Kết thúc năm 2024, cổ phiếu của CTCP Đầu tư Tài sản Koji bị đình chỉ giao dịch. Đồng thời công ty cũng thua lỗ kỷ lục 277 tỷ đồng.
- LAF – Nông nghiệp:** LAF sẽ tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 15% (1,500 đồng/cp), ngày giao dịch không hưởng quyền 11/03, thanh toán từ 10/04. Năm 2024, LAF đạt doanh thu 466 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 44.95 tỷ đồng, vượt 42% kế hoạch lợi nhuận.
- DGC – Hóa chất:** Vừa qua, Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem) và Công ty CP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang đã ký kết thỏa thuận hợp tác trong khuôn khổ Lễ khởi công Dự án số 1, Tổ hợp hóa chất Đức Giang Nghi Sơn (Thanh Hóa).
- SPV – Thủy sản:** Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản cho biết sản phẩm cá đóng hộp xuất khẩu, đặc biệt là cá ngừ, đang chịu áp lực cạnh tranh gay gắt về giá bán lẫn các quy định kiểm soát nghiêm ngặt của EU.
- VNX – Dịch vụ viễn thông:** VNX đạt tổng doanh thu 2,239 tỷ đồng, tăng gần 16.6% so với năm trước đó (1,820 tỷ đồng). Đóng góp chính vào mức tăng trưởng này đến từ hoạt động đầu tư vốn vào hai sở giao dịch chứng khoán lớn nhất cả nước là HOSE và HNX.
- DBC – Nông nghiệp:** Giá heo hơi trung bình cả năm nay được dự báo sẽ duy trì trên mức 60,000 đồng/kg do tình trạng thiếu hụt nguồn cung, qua đó tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp chăn nuôi - chế biến khép kín như Tập đoàn Dabaco.
- AGG – Bất động sản:** Thông qua kế hoạch chào bán cổ phiếu tháng 10/2024, tới tháng 2/2025, CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia đã thông báo dừng triển khai phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn.
- BCM – Khu công nghiệp:** Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP sẽ thực hiện đấu giá công khai 300 triệu cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
- GEE – Năng lượng:** Ngày 18/2, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã quyết định đưa cổ phiếu GELEX Electric ra khỏi danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - PVS

PVS – Dầu khí: Với tổng giá trị các hợp đồng dự án điện gió lên tới 1,5 tỷ USD và lượng backlog khổng lồ từ các dự án dầu khí, doanh thu mảng M&C của PVS dự kiến tăng 61% trong giai đoạn 2025 - 2026.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/19/2025	2/20/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên			
1	Ô tô và phụ tùng	66.3	145	203	122				
2	Hóa chất	33.5	821	1,210	906				
3	Công nghệ Thông tin	23.6	545	597	483				
4	Truyền thông	23.3	78	64	52				
5	Y tế	20.7	129	112	93				
6	Bất động sản	20.1	3,061	2,600	2,165				
7	Ngân hàng	14.4	2,981	3,423	2,992				
8	Bảo hiểm	-0.3	38	83	84				
9	Tài nguyên Cơ bản	-6.3	624	698	744				
10	Dịch vụ tài chính	-7.3	2,175	2,235	2,411				
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-10.3	279	188	209				
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.5	155	159	181				
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-12.9	963	761	874				
14	Bán lẻ	-13.1	626	460	529				
15	Du lịch và Giải trí	-14.8	154	166	194				
16	Thực phẩm và đồ uống	-15.9	1,112	899	1,069				
17	Xây dựng và Vật liệu	-17.2	1,104	852	1,029				

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VHM	Vinhomes	Bất động sản	40,550	3.7	4.6	1.4	193	447.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	26,550	1.7	2.3	7.7	94	559.4	
NVL	Novaland	Bất động sản	10,100	6.9	12.0	-1.5	355	263.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	11,250	0.4	11.9	14.2	45	551.5	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	110,300	2.1	1.7	-5.4	120	280.1	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,200	0.8	1.6	0.0	68	359.3	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,100	0.6	1.2	2.7	93	292.5	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	143,000	-0.7	-0.1	-6.2	24	485.3	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	17,550	1.4	5.4	-4.9	129	151.9	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	37,200	1.4	2.1	6.3	48	265.0	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,400	-0.8	2.4	-6.3	92	168.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	19,200	-1.0	3.2	1.6	53	228.2	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	17,350	0.9	4.2	1.2	73	187.7	
VIC	VinGroup	Bất động sản	40,950	1.4	1.7	1.0	178	120.2	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	32,350	2.2	9.8	6.6	53	200.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	61,600.0	6.4	16.7	15.8	12.5	61.60	
SGR	Địa ốc Sài Gòn	Bất động sản	38,000.0	-1.0	8.6	1.3	5.0	38.00	
TNH	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Y tế	21,300.0	6.8	7.8	16.1	7.8	21.30	
DC4	Xây dựng DIC Holdings	Xây dựng và Vật liệu	12,450.0	0.0	11.7	-4.5	9.4	12.45	
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	8,090.0	6.9	13.5	17.1	13.3	8.09	
NVL	Novaland	Bất động sản	10,100.0	6.9	12.0	-1.5	9.3	10.10	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	7,210.0	7.0	9.2	2.3	9.1	7.21	
TDH	Thủ Đức House	Bất động sản	3,330.0	5.0	20.7	16.4	16.6	3.33	
CSM	Cao su Miền Nam	Ô tô và phụ tùng	15,850.0	0.6	-1.6	2.6	-0.2	15.85	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	11,650.0	0.0	0.4	2.2	-0.3	11.65	

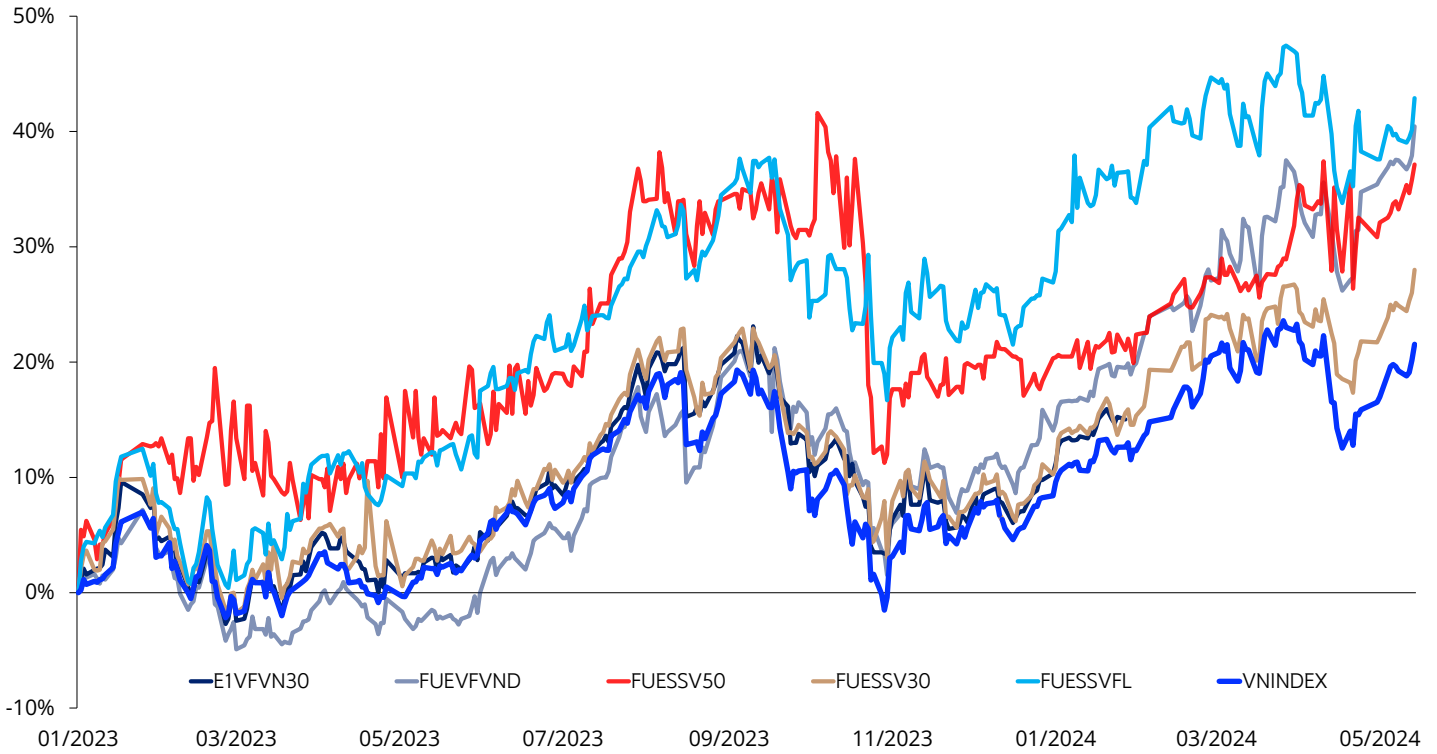
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng			Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(169.34)	MWG	TCH	51.06		2/20/2025	1,367.6	1,762.3	-394.7
(149.22)	FPT	OCB	50.84		2/19/2025	1,979.0	1,625.6	353.4
(59.60)	VCB	VHM	47.19		2/18/2025	1,365.0	1,508.8	-143.8
(58.27)	SSI	GVR	45.61		2/17/2025	1,195.7	1,796.8	-601.1
(39.08)	VNM	VCI	45.15		2/14/2025	1,530.1	1,709.4	-179.3
(27.55)	HPG	VRE	24.60		2/13/2025	1,094.2	1,327.1	-232.9
(23.05)	KBC	PHR	20.94		2/12/2025	945.1	1,353.6	-408.5
(20.10)	VIX	DPM	17.54		2/11/2025	1,479.5	2,059.5	-580.0
(19.63)	DIG	NVL	16.48		2/10/2025	1,716.6	2,159.1	-442.4
(18.50)	HDB	VND	16.44		2/7/2025	1,709.2	2,820.3	-1,111.1
					2/6/2025	1,224.3	1,570.1	-345.8
					2/5/2025	1,765.9	2,131.0	-365.1
					2/4/2025	1,421.9	2,376.8	-954.9
					2/3/2025	1,719.4	3,180.8	-1,461.3
					1/24/2025	2,267.0	1,633.1	633.9
					1/23/2025	1,639.3	1,492.8	146.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	23,540	0.3%	2.3%	0.3%	572,800	13.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,290	0.7%	3.0%	0.9%	11,900	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,790	0.6%	6.7%	3.1%	48,700	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	32,640	0.1%	0.5%	-2.6%	273,000	8.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,130	0.7%	3.0%	1.2%	143,300	2.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,750	0.2%	2.4%	0.3%	12,300	0.2	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	16,230	-0.4%	2.3%	-0.3%	3,300	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,840	-6.9%	5.2%	4.0%	2,700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,950	0.6%	2.2%	-0.2%	900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,280	1.2%	6.0%	2.3%	29,100	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,550	0.0%	5.7%	3.4%	700	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,780	0.1%	1.0%	-2.7%	51,400	0.7	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,360	0.3%	-0.5%	-3.9%	5,200	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,170	n.a	0.8%	-3.2%	18,800	0.2	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	2.5%	5.2%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	245.1	(333,490)	(769,221)	9.8	14.0	1.0	2.06	1.6	10.1	59.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	-	13.0	25.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.2	6,732	(10,324)	11.7	19.3	1.0	2.34	1.3	8.3	82.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	478.2	(22,661)	(97,371)	14.3	17.8	1.0	2.19	1.9	12.1	81.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	9.4	15.0	0.9	1.70	1.6	11.3	47.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.7	-	-	9.8	17.1	0.9	1.89	1.6	10.2	62.6
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	30.4	20,853	385,633	10.0	16.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	12.6	48.0	0.8	1.82	1.5	11.5	49.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	70.7	26,732	43,697	9.4	19.6	0.9	2.01	1.6	10.7	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.4	-	-	9.0	22.9	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.0	-	-	14.5	21.1	0.9	2.12	1.4	8.6	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.1	-	(97,021)	15.8	18.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-8.9	31.8	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.13	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.